

Số: 01/2024/QĐCNHGT-KDTM

M, ngày 01 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 292, 293, 298, 299, 304, 307, 317, 318, 320, 322, khoản 7 Điều 323, 500 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của anh Nguyễn Mạnh Tùng, đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q và ông/bà Quàng Văn Q, Lò Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15/01/2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB);

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16/01/2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (B); Địa chỉ: Số 18 L, phường T, Quận C, Thành phố H. Pháp nhân đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q; Địa chỉ: Tầng 8, số 3 L, phường L, Quận B, Thành phố H (Hợp đồng uỷ quyền số: 129/UQ.MB-MBAMC ngày 13/4/2023). Anh Nguyễn Mạnh T, cư trú: MB Sơn La, Tầng 1 Toà nhà V, đường C, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng thương mại cổ phần Q (Văn bản uỷ quyền số: 11154/UQ-MBAMC ngày 21/11/2023).

Và ông Quàng Văn Q, bà Lò Thị H, nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án ngày 16/01/2024 và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16/01/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16/01/2024, cụ thể như sau:

(1) Ông Quảng Văn Q và bà Lò Thị H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (B) tổng số tiền tính đến ngày 16/01/2024 là 551.443.002 VNĐ (Năm trăm năm mươi một triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn không trăm linh hai đồng). Trong đó bao gồm: Nợ gốc 438.000.000 VNĐ; lãi trong hạn 2.916.882 VNĐ; nợ lãi quá hạn 81.709.115 VNĐ và 01 thẻ tín dụng 28.817.005 VNĐ.

(2) Số tiền 551.443.002 VNĐ được ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H thanh toán vào ngày 28/02/2024.

(3) Kể từ ngày 17/01/2024 ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H, còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

(4) Kể từ ngày 01/3/2024 ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H không thanh toán đủ số tiền vay nợ (nợ gốc, thẻ tín dụng và lãi) cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (B) thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La xử lý tài sản thế chấp, cụ thể như sau:

4.1 Hợp đồng thế chấp số 40012.20.785.664154.BĐ, gồm các tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 27, tờ bản đồ 51, diện tích 292,6m², địa chỉ: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BT 553866; Vào sổ cấp GCN: CH01683 QĐ số: 2816/QĐ-UBND do Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La cấp ngày 20/10/2014 và tài sản trên đất gồm: 01 nhà xây cấp III, 02 tầng, 01 tum, tường 220cm, mái lợp tôn, diện tích xây dựng 64,4 m², xây dựng năm 2015; 01 nhà tocxi 02 gian, cột gỗ, lợp mái proximãng; 01 bể nước xây gạch, 03m³; 01 nhà vệ sinh xây bằng gạch diện tích 08m²; 01 cây nhãn; 02 cây gỗ sưa, thuộc quyền sở hữu của ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H.

Các tài sản được mô tả cụ thể tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

(5) Trường hợp, sau khi xử lý các tài sản thế chấp theo mục 4.1 nhưng vẫn không đủ để thu hồi nợ giữa ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H và Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì ông Quảng Văn Q, bà Lò Thị H có nghĩa vụ thanh toán hết số tiền còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q.

(6) Trường hợp ông Quảng Văn Q và bà Lò Thị H, đã thực hiện nghĩa vụ trả hết số nợ gốc và lãi phát sinh tương ứng đến thời điểm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q thì các bên có liên quan trong hợp đồng thế chấp phải phối hợp làm thủ tục xoá thế chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Quảng Văn Q và bà Lò Thị H.

(7) Về chi phí hoà giải và xem xét hiện trạng tài sản: Đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (B) tạm ứng chi trả; ông Quảng Văn Q và bà Lò Thị H hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (MB) số tiền 3.225.000VNĐ (Ba triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Các bên tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Nguyễn Văn Hoà